

Số /KH-UBND

Mường Nhé, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn xã Mường Nhé năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 07/01/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Để chủ động Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm trong chương trình tiêm chủng, nâng cao tỷ lệ và chất lượng tiêm chủng, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn xã Mường Nhé, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, an toàn tiêm chủng và tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR), khống chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ ở trẻ em; bảo vệ thành quả thanh toán Bại liệt; duy trì thành quả loại trừ Uốn ván sơ sinh, tiến tới loại trừ bệnh Sởi.

2. Mục tiêu cụ thể

+ $\geq 95\%$ trẻ dưới 1 tuổi trên địa bàn tỉnh được tiêm chủng đầy đủ (bao gồm: 01 mũi BCG; 03 mũi DPT-VGB-Hib; 03 lần uống OPV Bại liệt; 02 mũi tiêm IPV Bại liệt và 01 mũi tiêm Sởi lúc trẻ trên 9 tháng tuổi).

+ $\geq 95\%$ trẻ 18 tháng được tiêm chủng vắc xin Sởi-Rubella.

+ $\geq 95\%$ trẻ 18 tháng được tiêm chủng vắc xin có thành phần Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT 4).

+ $\geq 95\%$ trẻ 1-5 tuổi được tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản 02 mũi cơ bản.

+ $\geq 95\%$ trẻ 2-5 tuổi được tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản mũi 3.

+ $\geq 94,2\%$ cho phụ nữ có thai được tiêm đủ mũi vắc xin uốn ván (UV2+).

+ $\geq 90\%$ trẻ sơ sinh được tiêm 01 mũi vắc xin viêm gan B 24 giờ đầu.

+ $\geq 95\%$ trẻ từ 2 đến dưới 06 tháng tuổi được uống 02 liều vắc xin Rota phòng bệnh tiêu chảy do Rota vi rút.

+ $\geq 95\%$ trẻ 7 tuổi tiêm Uốn ván - Bạch hầu (Td)

- Tổ chức các chiến dịch tiêm vắc xin bổ sung tại vùng nguy cơ cao hoặc theo yêu cầu của Trung ương đạt tỷ lệ $\geq 90\%$.

- 100 % Ca chết sơ sinh phải được điều tra giám sát.

- 100 % Cán bộ Trạm Y tế thực hiện Tiêm chủng phải được đào tạo tập huấn chuyên môn về tiêm chủng.
- 100 % Thôn bản được truyền thông.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai Tiêm chủng mở rộng tại xã Mường Nhé năm 2026.
- Các ban, ngành, đoàn thể của UBND xã phối hợp với Trạm Y tế xã thường xuyên tuyên truyền về các bệnh trong Tiêm chủng mở rộng và lợi ích khi tiêm đủ các loại vắc xin.
- Hàng quý Trạm Y tế báo cáo UBND xã và Trung tâm Y tế Mường Nhé những thuận lợi, khó khăn, tồn tại và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tiêm chủng trên địa bàn xã.
- Tổ chức các hoạt động triển khai tiêm chủng đảm bảo tiến độ và an toàn tiêm chủng. Lập danh sách đối tượng Tiêm chủng tại từng điểm tiêm.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, để nâng cao sự hiểu biết của người dân.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để sớm có biện pháp khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác tiêm chủng.

2. Hoạt động đảm bảo an toàn tiêm chủng tại các điểm tiêm

- Mỗi điểm Tiêm chủng phải có tối thiểu 02 cán bộ chuyên ngành Y. Trong đó ít nhất 01 cán bộ có trình độ từ Y sỹ trở lên, có khả năng xử trí sốc phản vệ hoặc các trường hợp bất thường trong quá trình triển khai và được trang bị hộp chống sốc có đầy đủ cơ sở thuốc theo Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế, các cán bộ trực tiếp thực hiện khám sàng lọc, tư vấn, theo dõi và xử trí phản ứng sau tiêm chủng phải có giấy chứng nhận tham dự tập huấn về an toàn Tiêm chủng theo quy định.
- Các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng thực hiện theo Điều 14, 15,16 Chương IV của Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động của Tiêm chủng.
- Thực hiện nghiêm túc hoạt động khám sàng lọc, tư vấn trước Tiêm chủng theo Quyết định số 2470/QĐ-BYT ngày 14/06/2019 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sàng lọc trước Tiêm chủng đối với trẻ em.

3. Triển khai các hoạt động cụ thể

3.1 Tiêm chủng thường xuyên hàng tháng

- a) Phạm vi thực hiện: Triển khai Tiêm chủng hàng tháng tại các điểm Tiêm cố định và điểm tiêm ngoại Trạm trên địa bàn xã (Trạm Y tế xã, Điểm Trạm Mường Nhé, Điểm trạm Nậm Vĩ).

b) Đối tượng:

- Trẻ dưới 01 tuổi:

+ Tiêm vắc xin viêm gan B trong vòng 24 giờ đầu sau sinh tại Trạm Y tế và Điểm trạm khi có trẻ sinh tại Trạm Y tế xã và điểm trạm.

+ Tiêm vắc xin viêm gan B cho trẻ sinh tại nhà từ 0-7 ngày.

+ Uống vắc xin Rota 02 liều cho trẻ từ 2 - 6 tháng tuổi.

+ Tiêm vắc xin phối hợp 5 trong 1 DPT-VGB-Hib phòng các bệnh Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván, Bại liệt, Viêm gan B, Viêm phổi do vi khuẩn Hib cho trẻ dưới 01 tuổi trong tiêm chủng mở rộng.

+ Tiêm vắc xin IPV cho trẻ đủ 5 tháng tuổi trong Tiêm chủng thường xuyên.

- Trẻ 18 – 24 tháng tuổi được tiêm vắc xin Sởi/Rubella (mũi 2) và Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván (DPT mũi 4).

- Trẻ từ 01 – 05 tuổi tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản B mũi 1, 2 và mũi 3.

- Phụ nữ có thai tiêm vắc xin phòng Uốn ván (UV2+).

c) Thời gian tổ chức Tiêm: Tổ chức Tiêm thường xuyên hàng tháng.

d) Địa điểm Tiêm chủng: Tại Trạm Y tế xã, Điểm trạm y tế và các Điểm tiêm chủng ngoại trạm.

3.2 Củng cố, tăng cường các hoạt động hệ thống thống kê, báo cáo

- Củng cố, thống nhất các biểu mẫu, sổ sách số liệu báo cáo trong Tiêm chủng mở rộng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm vào quản lý Tiêm chủng, phần mềm quản lý sử dụng vắc xin, vật tư trong Tiêm chủng.

4. Hoạt động truyền thông, tuyên truyền

Tăng cường các hoạt động truyền thông về Tiêm chủng bằng các hình thức phù hợp, tập trung vào các đối tượng: Cán bộ chính quyền địa phương, trưởng bản, Y tế bản/Tổ trưởng Tổ dân cư, cộng tác viên dân số, trưởng đạo, dân tộc ít người vùng sâu, vùng xa ...; Phối hợp với các cơ quan truyền thông thực hiện truyền thông với các hoạt động trọng tâm như:

- Xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông về hoạt động tiêm chủng; Ưu tiên xây dựng thông điệp truyền thông bằng tiếng phổ thông và một số tiếng dân tộc.

- Truyền thông trên thông tin đại chúng: Loa phát thanh, văn hóa xã, tại các bản...

- Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng:

+ Thực hiện truyền thông trực tiếp, thăm hộ gia đình, tư vấn, nhắc nhở lịch tiêm chủng nhằm duy trì tỷ lệ bao phủ tiêm chủng.

+ Xây dựng và phát triển mô hình truyền thông có hiệu quả tại cộng đồng phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tiễn địa phương.

- Tổ chức truyền thông trọng điểm đối với các bản khó Tiêm về dịch vụ Y tế, người dân chưa hiểu về lợi ích Tiêm chủng, không hưởng ứng dịch vụ Tiêm chủng.

- Định kỳ tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng ở tất cả các bản.

5. Hoạt động tiếp nhận bảo quản và sử dụng vắc xin, vật tư

- Xây dựng kế hoạch chi tiết về cung ứng vắc xin, bơm kim tiêm, vật tư để đảm bảo số lượng cho triển khai Tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo quản tại Trạm Y tế, Điểm trạm Y tế, đảm bảo chất lượng vắc xin và hiệu quả sử dụng.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng bảo quản vắc xin khi vận chuyển vắc xin từ Trung tâm Y tế Mường Nhé xuống Trạm Y tế, Điểm trạm Y tế và từ Trạm Y tế, Điểm trạm y tế xuống các điểm tiêm chủng ngoại trạm đảm bảo cung ứng kịp thời, tránh hiện tượng thiếu vắc xin và vật tư.

6. Tăng cường hệ thống dây truyền lạnh

- Thực hiện hoạt động bảo dưỡng định kỳ với hệ thống dây truyền lạnh.

- Dự trù chỉ thị đông băng, nhiệt kế để theo dõi nhiệt độ dây truyền lạnh.

- Dự trù bổ sung thiết bị lạnh mới theo tiêu chuẩn Tổ chức Y tế Thế giới đảm bảo hệ thống dây truyền lạnh hoạt động tốt, bảo quản và vận chuyển phù hợp với các loại vắc xin đạt chất lượng theo yêu cầu chuyên môn.

III. ĐỐI TƯỢNG

Đối tượng thực hiện tiêm chủng năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đối tượng thực hiện năm 2026
1	Đối tượng trẻ <1T	Trẻ	589
	- Trẻ < 1 tuổi tiêm đủ các loại Vacxin	Trẻ	553
	- Tỷ lệ TE<1 tuổi TCĐĐ các loại VX	%	93,89
2	Đối tượng trẻ <1T được uống VX Rota (02 liều)	Trẻ	589
	- Trẻ < 1 tuổi được uống đủ 02 liều vắc xin Rota	Trẻ	553
	- Tỷ lệ TE<1 tuổi được uống đủ 02 liều vắc xin Rota	%	93,89
3	Đối tượng 18 -24 tháng tuổi tiêm Sởi -Rubella	Trẻ	619
	- Tiêm sởi -rubella trẻ 18 - 24 tháng	Trẻ	579
	- Tỷ lệ trẻ 18 tháng tiêm sởi - rubella	%	93,54
	Đối tượng 18 -24 tháng tuổi tiêm DPT 4	Trẻ	619
	- Trẻ 18 tháng tiêm DPT mũi 4	Trẻ	579

	- Tỷ lệ trẻ 18 tháng tiêm DPT4 mũi 4	%	93,54
4	Đối tượng PNCT	Người	589
	- Tiêm phòng uốn ván Phụ nữ có thai	Người	546
	- TL tiêm phòng UV2(+) cho PNCT	%	92,70
5	Đối tượng Trẻ 1-5 tuổi tiêm viêm não 2 mũi	Trẻ	621
	- Trẻ 1-5 tuổi tiêm viêm não 2 mũi cơ bản	Trẻ	583
	- Tỷ lệ Trẻ 1-5 tuổi tiêm viêm não 2 mũi cơ bản	%	93,88
6	Đối tượng Trẻ 2-5 tuổi tiêm viêm não mũi 3	Trẻ	646
	- Trẻ 2-5 tuổi tiêm viêm não mũi 3	Trẻ	606
	- Tỷ lệ Trẻ 2-5 tuổi tiêm viêm não mũi 3	%	93,81
7	- Số trẻ được tiêm Viêm Gan B 24 giờ	Trẻ	429
8	- Đối tượng trẻ 7 tuổi tiêm Uốn ván - Bạch hầu (Td)	Trẻ	657
	- Trẻ 7 tuổi được tiêm Uốn ván - Bạch hầu (Td)	Trẻ	616
	- Tỷ lệ trẻ 7 tuổi tiêm Uốn ván - Bạch hầu (Td)	%	93,76

IV. KINH PHÍ

1. Cung ứng vắc xin

Sử dụng vắc xin của Chương trình Tiêm chủng mở rộng cung ứng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vắc xin được cung ứng từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí cho các hoạt động khác

Kinh phí địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ động phối hợp với Trạm Y tế xã tham mưu cho UBND xã Kế hoạch triển khai, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn, đoàn thể tại xã, Trạm Y tế xã tuyên truyền lợi ích của việc Tiêm chủng để mọi người dân tích cực đưa con em trong độ tuổi tiêm chủng đầy đủ theo lịch khuyến cáo của cơ quan chuyên môn Y tế.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động các buổi Tiêm chủng đảm bảo an toàn đúng quy định trước, trong, sau tiêm chủng.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Trạm Y tế xã tăng cường công tác truyền thông về tác dụng, hiệu quả của các vắc xin trong công tác phòng chống dịch bệnh nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Tham mưu và giải quyết những vướng mắc, kiến nghị của người dân về công tác tiêm chủng theo đúng quy định. Trong quá trình triển khai kịp thời báo cáo với lãnh đạo UBND xã đề xin ý kiến chỉ đạo kịp thời và tổ chức thực hiện đảm bảo theo Kế hoạch.

2. Trạm Y tế xã

- Lập Kế hoạch, thực hiện tiếp nhận vắc xin, vật tư, bảo đảm nhân lực cho công tác Tiêm chủng, rà soát lại hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin, vật tư, trang thiết bị. Chuẩn bị đầy đủ thuốc cấp cứu và thuốc điều trị các bệnh thông thường, cơ sở vật chất đáp ứng được công tác cấp cứu và xử trí ban đầu nếu có phản ứng sau tiêm.

- Thực hiện nghiêm túc việc điều tra, rà soát lại đối tượng trên cơ sở kết quả điều tra đối tượng, đảm bảo không bị bỏ sót đối tượng.

- Chủ động phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể tại xã thực hiện các hoạt động truyền thông bằng nhiều hình thức như: Trên loa phát thanh xã, tư vấn khi bệnh nhân đến khám tại trạm Y tế xã, họp thôn bản, thăm hộ gia đình ...

- Kịp thời báo cáo kết quả Tiêm chủng về UBND xã, xin ý kiến của UBND xã, Trung tâm Y tế Mường Nhé, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh về các khó khăn, vướng mắc và các vấn đề đột xuất, phát sinh.

3. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở đề xuất của ngành y tế, tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm cho các hoạt động thực hiện triển khai tiêm chủng bù liệu trên địa bàn xã.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Phối hợp với Trạm Y tế xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để phụ huynh hiểu rõ tầm quan trọng của các vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng, cách theo dõi và cách xử trí các trường hợp phản ứng nhẹ sau Tiêm chủng, đưa con em đi Tiêm chủng các loại vắc xin tại các cơ sở y tế.

5. Các đơn vị lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn

Phối hợp với ngành Y tế xã triển khai các hoạt động Tiêm chủng, tuyên truyền để người dân hiểu lợi ích của Tiêm chủng, vận động người dân đưa con đến các cơ sở Tiêm chủng tại các Trạm Y tế xã và điểm tiêm ngoài trạm hàng tháng ở vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là tại vùng biên giới nơi có Đồn Biên phòng đóng quân.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ việt nam xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với ngành Y tế xã và ngành giáo dục thực hiện tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với hoạt động công tác Tiêm chủng mở rộng năm 2026.

7. Các trường học trên địa bàn xã

- Triển khai cho các cháu 01->05 tuổi chưa được tiêm vắc xin VNNB mũi 1,2,3 đến TYT để tiêm. Rà soát, lập danh sách các trẻ là học sinh theo lứa tuổi mà ngành Y tế tổ chức tiêm bù, tiêm vét.

- Tăng cường công tác truyền thông cho học sinh, phụ huynh về lợi ích của Tiêm chủng qua đó nâng cao nhận thức của phụ huynh, học sinh để chủ động Tiêm vắc xin để phòng chống dịch bệnh trong trường học nói riêng và địa bàn xã Mường Nhé nói chung.

8. Trưởng bản, tổ dân cư trên địa bàn xã

- Thực hiện tuyên truyền vận động Nhân dân đưa con em đến tiêm chủng đầy đủ. Thông báo lịch tiêm vắc xin, trực tiếp tham gia, hỗ trợ cán bộ Y tế tại các điểm tiêm ở các điểm tiêm chủng tại các bản.

- Trưởng bản chịu trách nhiệm trước UBND xã về kết quả triển khai tiêm vắc xin tại bản.

9. Y tế bản, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số

Phối hợp và hỗ trợ Trạm Y tế trong điều tra đối tượng, phát hiện phụ nữ có thai, báo cáo trẻ đẻ hàng tháng và các buổi thực hiện Tiêm chủng tại bản.

Tuyên truyền vận động Nhân dân đưa con em đến tiêm chủng đầy đủ và đúng lịch.

Trên đây là Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn xã Mường Nhé. UBND xã yêu cầu các phòng, ban, cơ quan, đoàn thể xã liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm chỉ tiêu, đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- Các cơ quan, phòng, ban thuộc xã.
- Trạm Y tế xã Mường Nhé;
- Các đơn vị trường học trực thuộc.
- Trưởng bản, tổ dân cư trên địa bàn;
- Các Y tế bản, cộng tác viên dân số, cô đỡ thôn bản;
- Lưu VP,VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Uyên